

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Tên dự án: Xây dựng Trung tâm dịch vụ, kỹ thuật điện phục vụ sản xuất tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

- Nhóm dự án: Dự án nhóm B.
- Loại và cấp công trình: công trình dân dụng cấp III.
- Số bước thiết kế: 02 bước (TKCS, TKBVTC)

2. Tên gói thầu: Gói thầu 05: Tư vấn khảo sát, lập Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán.

3. Chủ đầu tư:

- Chủ đầu tư: Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội;
- Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án phát triển điện lực Hà Nội

4. Nguồn vốn gói thầu: Vốn khấu hao cơ bản.

5. Địa điểm xây dựng công trình:

- Lô đất HTKT-05 - Khu công nghiệp CNC1 - Khu CNC Hòa Lạc, Km 29 Đại lộ Thăng Long, xã Hòa Lạc, TP Hà Nội.

6. Mục tiêu của dự án:

- Quản lý, điều hành, kinh doanh lưới điện; cung cấp điện an toàn, liên tục, chất lượng cao cho Khu Công nghệ cao Hòa Lạc. Cung cấp dịch vụ kỹ thuật điện: lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, thí nghiệm thiết bị điện, khắc phục sự cố tại chỗ, kịp thời cho Khu Công nghệ cao Hòa Lạc. Tập kết, lưu kho vật tư điện phục vụ cho việc lắp đặt, sửa chữa, bảo trì mạng lưới cung cấp điện cho Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

7. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:

- Lựa chọn nhà thầu Tư vấn đủ năng lực về kỹ thuật, kinh nghiệm, nhân lực, tài chính thực hiện các công việc Tư vấn khảo sát, lập Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán cho công trình: “Xây dựng Trung tâm dịch vụ, kỹ thuật điện phục vụ sản xuất tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc” đảm bảo chất lượng, tiến độ, phù hợp với Thiết kế cơ sở/Báo cáo nghiên cứu khả thi đã được phê duyệt tại Quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 7782/QĐ-EVNHA NOI ngày 06/08/2025 và sản phẩm tư vấn phải tuân thủ đúng theo các quy định Pháp luật hiện hành của Nhà nước, các quy định hiện hành của EVN, EVNHA NOI.

8. Quy mô dự án:

- Nhà văn phòng làm việc: Diện tích xây dựng là 804m², quy mô 5 tầng nổi + 1 tầng hầm + 1 tầng tum; chiều cao công trình là 29,9 m (chiều cao 5 tầng + 1 tầng tum từ cốt 0,00 là 26,8 m, chiều cao tầng hầm từ cốt 0,00 là -3,1 m); tổng diện tích sàn xây dựng là 4.872m². Thiết kế 02 thang máy, 02 thang bộ trong nhà, hành lang rộng 2,1m, tại mỗi tầng bố trí 01 khu vệ sinh chung chia 2 ngăn nam nữ riêng biệt

- Nhà thí nghiệm thiết bị điện: Diện tích xây dựng là 1.082m², quy mô 1 tầng + 1 tầng lửng, chiều cao công trình từ cốt sân đường là 23,09 m; tổng diện tích sàn xây dựng là 1.264 m²

- Hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật gồm: Nhà bảo vệ, cổng, tường rào, bể ngầm, sân đường nội bộ, cây xanh, khu vực tập kết chất thải rắn sinh hoạt và sản xuất. Hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước, hệ thống thông tin liên lạc, an ninh...

9. Các giải pháp thiết kế của công trình chính thuộc dự án (theo Quyết định phê duyệt BCNCKT số 7782/QĐ-EVNHA NOI ngày 06/08/2025):

- Nhà văn phòng làm việc:

+ Giải pháp bố trí công năng: Tầng hầm bố trí khu vực để xe và phòng đặt máy bơm, kho, phòng kỹ thuật, điện...; từ tầng 1 đến tầng 4 bố trí các phòng làm việc và các phòng chức năng, tầng 5 gồm hội trường các phòng họp, phòng làm việc; Tầng tum gồm Bể nước mái và phòng kỹ thuật.

+ Giải pháp kiến trúc: Công trình được thiết kế với hình khối kiến trúc hiện đại, phù hợp chức năng sử dụng, đảm bảo tính thẩm mỹ và công năng. Giải pháp bố trí không gian khai thác hiệu quả ánh sáng và thông gió tự nhiên, sử dụng gam màu sáng chủ đạo, tạo sự hài hòa với cảnh quan xung quanh khu vực dự án.

+ Giải pháp kết cấu: Móng cọc BTCT, thân sử dụng giải pháp khung BTCT chịu lực, sàn sườn toàn khối bằng BTCT, tường bao che xây gạch không nung. Hoàn thiện lát nền dùng gạch Granit, cửa dùng khung nhôm kính, trần thạch cao.

- Nhà thí nghiệm thiết bị điện:

+ Giải pháp bố trí công năng: Tầng 1 gồm kho dụng cụ, kho vật tư thiết bị điện, nhà thí nghiệm thiết bị điện; Tầng lửng gồm sảnh nghỉ, văn phòng điều hành, khu vực điều khiển thiết bị.

+ Giải pháp kiến trúc: Hình khối, kiến trúc phù hợp kiểu dáng nhà xưởng, thí nghiệm.

+ Giải pháp kết cấu: móng cọc BTCT, thân sử dụng kết cấu khung thép kết hợp hệ giằng, xà gồ và hệ sàn deck, mái lợp tôn.

- Giải pháp san nền:

+ Thiết kế san nền theo hiện trạng tự nhiên của khu đất, đảm bảo tự chảy, với cao độ từ 13,5 m đến 13,7 m, dốc dần từ giữa khu đất ra phía xung quanh (theo phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tại quyết định số 287/QĐ-CNCHL ngày 26/12/2024)

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

+ Sân đường nội bộ: Đường nội bộ bao quanh hạng mục nhà làm việc và nhà thí nghiệm, đường giao thông nội bộ có kết cấu mặt đường bê tông asphalt, bề rộng lòng đường từ 4m đến 10m phục vụ kết nối công trình với giao thông bên ngoài Khu Công nghệ cao Hòa Lạc. Phương án kết nối đảm bảo an toàn hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngầm và nổi, lối lên xuống cho xe và người khuyết tật. Sân hoạt động ngoài trời kết hợp cây xanh, thảm cỏ và hệ thống đường dạo tạo cảnh quan và điểm nhấn, phục vụ sinh hoạt, làm việc của người lao động.

- Hệ thống cấp điện: Nguồn điện cấp cho dự án được lấy từ mạng lưới điện trung thế 22kV khu vực, cấp điện trực tiếp tại trạm cắt số 1-mạch vòng 2: 467-483 E1.54 Hòa Lạc (theo Quyết định số 2113/QĐ-EVNHANOI ngày 11/3/2025 của Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội).

+ Xây dựng 01 trạm biến áp hợp bộ kiểu Kiots/01 máy biến áp có công suất 630kVA và triển khai kéo rải tuyến cáp ngầm 22kV 3x240mm² từ trạm biến áp xây mới đến trạm cắt số 1.

+ Trang bị 01 máy phát điện dự phòng công suất 630kVA.

+ Giải pháp cấp điện cho công trình được thiết kế theo nguyên tắc chung: từ tủ điện phân phối tổng tại tầng 1, theo trục kỹ thuật đến các tủ điện tại mỗi tầng. Tủ điện tầng phân phối đến tủ điện phòng và đến các thiết bị điện.

- Mạng LAN nội bộ: Lắp đặt mạng máy tính trong nội bộ cho 02 tòa nhà Văn phòng làm việc và nhà thí nghiệm thiết bị điện gồm 02 mạng (có dây và không dây-Wifi), kết nối song song độc lập.

- Mạng có dây: phục vụ việc truy nhập dữ liệu nội bộ của Tổng Công ty và nhân viên làm việc tại văn phòng đồng thời truy cập internet theo quản lý của IT.

- Mạng không dây-wifi đáp ứng yêu cầu bao phủ wifi trong nội bộ 02 tòa nhà và kết nối tín hiệu Internet từ các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng (VTCC), không kết nối vào mạng LAN nội bộ của tòa nhà.

- Mạng điện thoại IP: Lắp đặt mạng điện thoại cố định trên nền công nghệ IP trong nội bộ tòa nhà. Mạng điện thoại sẽ kết nối trung kế với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại công cộng (VNPT hoặc Viettel...) và tổng đài điện thoại nội bộ nhằm đáp ứng yêu cầu sử dụng cả 02 số điện thoại nội bộ và trực tiếp của các phòng chức năng.

- Hệ thống Camera: Lắp đặt hệ thống camera trong nội bộ tòa nhà. Hệ thống đáp ứng

yêu cầu giám sát an ninh và phòng chống cháy nổ.

- Hệ thống kiểm soát vào ra: Lắp đặt hệ thống kiểm soát lối vào các phòng chức năng trong tòa nhà, cho phép những người được phép đi vào từng khu vực dựa trên quyền được cấp từ người quản lý an ninh.

- Hệ thống âm thanh thông báo: Trang bị hệ thống âm thanh cho phép phát đi thông điệp, bản tin, cảnh báo...từ phòng quản trị đến các khu vực tòa nhà.

- Hệ thống chiếu sáng: Gồm chiếu sáng các phòng chức năng, khu vực hành lang và chiếu sáng sự cố, chiếu sáng ngoài nhà, hệ thống này được thiết kế theo tiêu chuẩn chiếu sáng nhân tạo trong công trình dân dụng, đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành bằng việc sử dụng phương pháp chiếu sáng tự nhiên kết hợp với chiếu sáng cục bộ.

- Hệ thống chống sét và tiếp địa: Toàn bộ công trình được bảo vệ chống sét đánh thẳng bằng 1 kim thu sét tia tiền đạo đặt ở vị trí cao nhất của công trình, cấp bảo vệ cấp IV, có bán kính bảo vệ $R=71m$. Cọc tiếp địa: sử dụng cọc thép mạ đồng Ø16 dài 2,4 m được chôn thẳng đứng và cách mặt đất 0,8 m. Khoảng cách giữa cọc với cọc là 5 m. Đảm bảo điện trở tiếp địa $R \leq 1\Omega$.

- Hệ thống cấp nước:

- + Điểm đầu nối cấp nước của dự án được xác định tại hòng chờ cấp nước tuyến ống gang DN100 trên tuyến đường 10* (thỏa thuận tại văn bản số 603/NSHN-KT ngày 13/3/2025 của Công ty Nước sạch Hà Nội).

- + Mạng lưới cấp nước ngoài nhà sử dụng vật liệu HDPE bao gồm: tuyến ống đầu nối từ nguồn vào bể chứa ngầm, nước từ bể chứa ngầm được bơm tăng áp lên bồn nước Inox tại tầng mái sau đó cấp cho nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt, hệ thống lạnh và PCCC. Hệ thống cấp nước trong nhà sử dụng đường ống có đường kính D20 đến D50.

- Hệ thống thoát nước mưa:

- + Nước mưa trên mái theo sê nô được thu vào các đường ống dẫn xuống và thoát ra hệ thống thoát nước mưa ngoài nhà.

- + Nước mưa được thu gom bằng hệ thống cống BTCT D300, D400 sau đó thoát hệ thống thu gom nước mưa D1500 trên tuyến đường 10* - Khu Công nghệ cao Hòa Lạc. Hệ thống thoát nước mưa được tách riêng với hệ thống thoát nước thải.

- Hệ thống thoát nước thải:

- + Điểm đầu nối thoát nước thải: được thoát ra hố ga, cống D500 trên tuyến đường 10* - phía Nam của khu đất xây dựng (theo Biên bản thỏa thuận số 24/2025/TTĐN ngày 02/4/2025 giữa Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu công nghiệp TP Hà Nội và Ban QLDA Phát triển Điện lực Hà Nội).

+ Hệ thống thoát nước sàn, lavabo, nước thoát bếp được thu vào các ống dẫn đứng dẫn xuống và thoát ra hệ thống thoát nước thải ngoài nhà. Hệ thống thoát nước thải bồn cầu được thu vào các bể tự hoại để xử lý cục bộ sau đó đưa vào hệ thống thoát nước thải ngoài nhà.

+ Hệ thống đường ống thoát nước ngoài nhà sử dụng ống PVC đầu nối ra hệ thống thoát chung của Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy: Gồm hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy ngoài nhà kết hợp hệ thống họng nước chữa cháy vách tường và hệ thống chữa cháy tự động sprinkler, hệ thống đèn exit và đèn chiếu sáng sự cố, hệ thống tăng áp hút khói, cấp bù khí.

- Các hạng mục phụ trợ khác:

+ Xây dựng nhà bảo vệ 20m², quy mô 1 tầng (có khu vệ sinh); Bể nước sinh hoạt đặt ngầm khoảng 10m³; Bể nước chữa cháy 450m³; bãi đỗ xe.

+ Cây xanh, cảnh quan: Bố trí các dải trồng cây dọc theo các tuyến đường xung quanh lô đất và tiếp giáp với các công trình.

10. Công tác khảo sát địa chất:

*** Nhiệm vụ khảo sát giai đoạn lập Thiết kế bản vẽ thi công:**

a. Số lượng và độ sâu hố khoan, yêu cầu kỹ thuật của mẫu thí nghiệm dự kiến:

- Các hố khoan được bố trí trên cơ sở mặt bằng hiện trạng của khu vực khảo sát, khoảng cách các hố khoan được bố trí tuân thủ theo các tiêu chuẩn (TCVN 9363:2012) cụ thể như sau:

- Khoảng cách và độ sâu giữa các điểm khoan thăm dò tùy thuộc vào mức độ phức tạp và điều kiện địa chất công trình, cấp loại công trình, kích thước mặt bằng và tính nhạy cảm của sự lún không đồng đều của đất nền.

- Tổng số lượng lỗ khoan khảo sát: 05 hố khoan (*Chi tiết ở mặt bằng bố trí hố khoan địa chất công trình*).

- Độ sâu lỗ khoan dự kiến: 20m/lỗ khoan

- Tổng số mét khoan địa chất là: 100m

- Mẫu thí nghiệm: Mẫu đất nguyên dạng được lấy đối với các lớp đất dính, mẫu không nguyên dạng đối với lớp đất rời, mẫu đá (đá phong hóa, đá liền khối), mẫu nước ăn mòn bê tông. Căn cứ số lượng mẫu thí nghiệm được lấy trung bình 2m/mẫu đất cấp I – III và mẫu đất cấp IV-VI.

- Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT) tại hiện trường, thực hiện ngay sau khi lấy mẫu đất thí nghiệm. Thí nghiệm SPT được tiến hành trung bình 2m/lần.

- Xác định mực nước ngầm trong hố khoan địa chất.

b. Điều kiện kết thúc hố khoan:

- Đối với hạng mục nhà yêu cầu khoan vào lớp đất tốt (đất loại sét, đất loại cát) có trị số SPT đạt >30 búa/30cm hoặc khoan gặp lớp đá yêu cầu mẫu lõi đá lấy lên đạt chỉ số RQD>35%, đảm bảo bề dày lớp đất tốt liên tục tối thiểu 5m.

- Trường hợp các hố khoan, đã khoan hết chiều sâu dự kiến mà vẫn gặp các lớp địa chất yếu (sét dẻo chảy, bùn, hữu cơ...) thì đơn vị khảo sát phải thông báo ngay cho đại diện Chủ đầu tư và Tư vấn thiết kế để có điều chỉnh phù hợp.

**BẢNG KHỐI LƯỢNG CÁC LOẠI CÔNG TÁC KHẢO SÁT XÂY DỰNG
GIAI ĐOẠN THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG DỰ KIẾN**

TT	Khối lượng	Đơn vị	Khối lượng
1	Tổng số hố khoan khảo sát	Hố khoan	05
2	Tổng số mét khoan đất đá trên cạn:	Mét	100
-	Số mét khoan đất đá trên cạn, cấp đất I-III:	Mét	80
-	Số mét khoan đất đá trên cạn, cấp đất IV-VI:	Mét	20
3	Tổng số mẫu đất thí nghiệm:	Mẫu	42
-	Mẫu nguyên dạng (thí nghiệm 8 chỉ tiêu):	Mẫu	30
-	Mẫu không nguyên dạng (thí nghiệm 7 chỉ tiêu):	Mẫu	10
-	Mẫu nước thí nghiệm ăn mòn bê tông (thí nghiệm 10 chỉ tiêu):	Mẫu	02
4	Tổng số lần thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT):	Lần	35
-	Số lần thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT) cấp đất I-III:	Lần	25
-	Số lần thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT) cấp đất IV-VI:	Lần	10

Ghi chú:

- Nhà thầu phải tham chiếu các thông tin về dự án, chủ động khảo sát hiện trường thực tế công trình để đề trình giải pháp và phương pháp luận thực hiện các nhiệm vụ tư vấn đáp ứng các yêu cầu của dự án (khảo sát hiện trường, đề xuất về kỹ thuật bao gồm các hình minh họa vị trí dự án; giải pháp thực hiện các nhiệm vụ; kế hoạch triển khai các nhiệm vụ; tổ chức, bố trí nhân sự, trang thiết bị thực hiện nhiệm vụ tư vấn thiết kế...)

- Đối với phần công việc khảo sát xây dựng phục vụ lập Thiết kế bản vẽ thi công: Nhà thầu chào thầu theo khối lượng tại Biểu mẫu số 01B-chương IV của E-HSMT.

II. Phạm vi công việc:

1. Mục đích lựa chọn nhà thầu:

Lựa chọn nhà thầu Tư vấn khảo sát, lập Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán cho công trình: “Xây dựng Trung tâm dịch vụ, kỹ thuật điện phục vụ sản xuất tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc” đảm bảo chất lượng, tiến độ, phù hợp với yêu cầu của dự án và tuân thủ đúng theo các quy định Pháp luật hiện hành của Nhà nước, EVN, EVNHANOI.

2. Phạm vi công việc:

Nhà thầu thực hiện nhiệm vụ tư vấn: Tư vấn khảo sát, lập Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng cho công trình tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật Nhà nước và các yêu cầu của ngành điện:

i) Về công tác lập Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng cho công trình:

- Tư vấn lập Thiết kế bản vẽ thi công cho công trình phải đảm bảo sản phẩm tư vấn thiết kế bản vẽ thi công-dự toán xây dựng phù hợp với Thiết kế cơ sở/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đã được phê duyệt tại Quyết định số 7782/QĐ-EVNHANOI ngày 06/08/2025.
- Trường hợp quy mô đầu tư thay đổi, nhà thầu có báo cáo giải trình trình chủ đầu tư xem xét trước khi thực hiện.
- Lập Dự toán xây dựng công trình tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
- Thống nhất bố cục hồ sơ, các biểu mẫu với chủ đầu tư trong quá trình thực hiện lập, trình duyệt sản phẩm, nhân bản sản phẩm.
- Cung cấp đầy đủ các báo giá, hợp đồng có liên quan đến các chủng loại vật tư thiết bị chính sử dụng cho công trình trong quá trình lập, thẩm định dự toán xây dựng, đảm bảo tính hiệu quả, tối ưu hóa chi phí đầu tư xây dựng.
- Sản phẩm tư vấn hoàn thành là sản phẩm Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công-dự toán xây dựng công trình đã được chủ đầu tư phê duyệt và được nghiệm thu theo đúng quy định.

ii) Về công việc Tư vấn khảo sát phục vụ lập Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng cho công trình:

- Nhà thầu tận dụng các số liệu khảo sát đã thực hiện ở giai đoạn lập Thiết kế cơ sở/Báo cáo nghiên cứu khả thi trong quá trình lập TKBVTC dự án. Ngoài ra, nhà thầu phải thực hiện các hạng mục khảo sát bổ sung để đảm bảo đủ số liệu khảo sát phục vụ lập và phê duyệt TKBVTC dự án. Khối lượng các hạng mục khảo sát bổ sung giai đoạn lập TKBVTC theo Mẫu số 01B-chương IV của E-HSMT.
- Thực hiện các hạng mục khảo sát xây dựng phục vụ lập Thiết kế bản vẽ thi công cho công trình trên cơ sở Nhiệm vụ khảo sát/phương án khảo sát được phê duyệt, tuân thủ quy trình khảo sát hiện hành của Nhà nước, EVN, EVNHANOI để đảm bảo công tác lập, trình và phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công công trình.
- Thực hiện các hạng mục khảo sát của gói thầu theo mẫu số 01B Chương IV của E-HSMT. Nghiệm thu khối lượng khảo sát theo khối lượng thực tế nhà thầu đã thực hiện. Nhà thầu lập Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng theo đúng quy định hiện hành.
- Sản phẩm tư vấn hoàn thành là sản phẩm đã được chủ đầu tư chấp thuận/phê duyệt và được nghiệm thu theo đúng quy định.

3. Trách nhiệm của nhà thầu tư vấn:

3.1. Bên B thực hiện công việc Tư vấn khảo sát, lập Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán xây dựng cho công trình: “Xây dựng Trung tâm dịch vụ, kỹ thuật điện phục vụ sản xuất tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc” tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và Ngành điện và đảm bảo sản phẩm tư vấn thiết kế bản vẽ thi công phù hợp với Thiết kế cơ sở/Báo cáo nghiên cứu khả thi công trình đã được Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 7782/QĐ-EVNHANOI ngày 06/08/2025.

- Thực hiện lập Thiết kế bản vẽ thi công-dự toán xây dựng công trình tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và các quy định của EVN, EVNHANOI. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công phải đảm bảo phù hợp với Thiết kế cơ sở đã được duyệt.
- Trong trường hợp có điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công, nhà thầu tổ chức thực hiện lập Thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh, đồng thời có đánh giá sự ảnh hưởng của việc thay đổi trên tới các giải pháp kỹ thuật chính theo thiết kế cơ sở được duyệt, việc đánh giá phải thực hiện bằng văn bản. Cơ cấu dự toán điều chỉnh kèm theo Thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh thực hiện theo các quy định về quản lý chi phí tại thời điểm thực hiện.

- Nhà thầu kiểm tra, rà soát lại hiện trạng: Qui mô, khối lượng theo Báo cáo nghiên cứu khả thi đã được phê duyệt, các thỏa thuận đã thực hiện với cơ quan ban ngành, địa phương, và các đơn vị liên quan... trong quá trình thực hiện lập Thiết kế bản vẽ thi công-dự toán xây dựng của công trình. Nhà thầu có trách nhiệm đối chiếu hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công với hồ sơ Thiết kế cơ sở/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đã được phê duyệt và thông báo cho Chủ đầu tư những điểm không phù hợp (nếu có);
- Nhà thầu phải lập phương án khảo sát xây dựng giai đoạn Thiết kế bản vẽ thi công, trình chủ đầu tư phê duyệt trước khi thực hiện công tác khảo sát.
- Nhà thầu lập thiết kế bản vẽ thi công công trình phải tính toán thiết kế đồng bộ về giải pháp, tiến độ với các dự án liên quan (nếu có) để đảm bảo tối ưu trong công tác ĐTXD công trình.
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công phải đảm bảo chất lượng, giải pháp tối ưu, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng; các tiêu chuẩn về phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và những tiêu chuẩn liên quan khác;

Nếu có vướng mắc hoặc thay đổi trong quá trình thực hiện thì Bên B có văn bản trao đổi ngay với đại diện Chủ đầu tư để giải quyết.

3.2. Bên B phải có trách nhiệm lập hồ sơ thỏa thuận chuyên ngành và phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư trong công tác hoàn thiện các thỏa thuận với các đơn vị có thẩm quyền, đơn vị liên quan để đảm bảo triển khai dự án kịp thời và hiệu quả, đảm bảo đủ điều kiện lập và phê duyệt Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công của công trình: Lập hồ sơ thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy công trình và các thỏa thuận phát sinh khác (nếu có)

3.3. Bên B thực hiện công tác tư vấn thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán xây dựng công trình phải tuân thủ quy trình quản lý chất lượng dự án đầu tư xây dựng của Tập đoàn điện lực Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 1100/QĐ-EVN ngày 25/07/2022.

3.4. Lập dự toán xây dựng xây dựng công trình phù hợp với đơn giá thị trường và tuân thủ các qui định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng hiện hành; đảm bảo tối ưu hóa chi phí ĐTXD, chống lãng phí.

- Cung cấp đầy đủ các báo giá từ các nhà sản xuất/nhà cung cấp uy tín trên thị trường, hợp đồng tương tự có liên quan đến các chủng loại vật tư thiết bị của dự án trong quá trình lập, thẩm định dự toán đảm bảo tính hiệu quả, tối ưu hóa chi phí đầu

tư xây dựng.

- Đơn vị tư vấn thực hiện lập, cập nhật dự toán gói thầu, dự toán gói thầu điều chỉnh/phát sinh hoặc dự toán công trình/hạng mục công trình điều chỉnh/phát sinh khi được đại diện chủ đầu tư yêu cầu (trong suốt quá trình triển khai công trình).

3.5. Đảm bảo huy động và bố trí nhân sự chính để thực hiện gói thầu như được liệt kê tại Phụ lục “Nhân sự của nhà thầu” và hồ sơ dự thầu. Cam kết không thay đổi các vị trí nhân sự chủ chốt tham gia trong quá trình thực hiện hợp đồng (trừ trường hợp được sự chấp thuận của chủ đầu tư).

3.6. Nhà thầu phải lập nhật ký thực hiện công tác tư vấn theo hình thức và biểu mẫu của Bên A quy định.

3.7. Nộp báo cáo cho chủ đầu tư trong thời hạn và theo các hình thức đúng quy định hồ sơ mời thầu.

3.8. Các trách nhiệm và nghĩa vụ khác:

+ Tham gia nghiệm thu công trình xây dựng cùng chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng, trả lời các nội dung có liên quan đến sản phẩm tư vấn, hồ sơ thiết kế theo yêu cầu của chủ đầu tư.

+ Giữ bí mật thông tin liên quan đến dịch vụ tư vấn mà hợp đồng hoặc pháp luật có quy định.

+ Nhà thầu phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp tư vấn theo quy định hiện hành (nếu có)

+ Nhà thầu có trách nhiệm cập nhật đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật chính, quy chuẩn và quy định của Nhà nước và các Bộ tiêu chuẩn kỹ thuật vật tư thiết bị của EVN, EVNHANOI ban hành vào Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình.

+ Giữ bí mật thông tin liên quan đến dịch vụ tư vấn mà hợp đồng hoặc pháp luật có quy định;

+ Nhà thầu phải lập nhật ký thực hiện các công tác tư vấn theo hình thức và biểu mẫu của chủ đầu tư quy định.

4. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn:

Ngay sau khi ký kết Hợp đồng tư vấn.

Ghi chú:

- Về thuế suất Giá trị gia tăng (VAT) chào thầu:

+ Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu. Thời điểm hiện tại mức thuế suất VAT đối với các hạng mục công việc của gói thầu là **8%** theo quy định của Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025.

+ Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm nghiệm thu hoàn thành thanh toán chi phí tư vấn nếu chính sách về thuế VAT có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) thì Hai Bên sẽ thực hiện điều chỉnh thuế VAT để xác định giá trị thanh toán chi phí tư vấn của hợp đồng tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước tại thời điểm nghiệm thu thanh toán.

III. Báo cáo, thời gian thực hiện và hồ sơ phải nộp:

a) Tiến độ thực hiện và báo cáo:

- Tiến độ thực hiện gói thầu: Không quá **90 ngày** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (không bao gồm thời gian thẩm định phê duyệt hồ sơ tư vấn của Chủ đầu tư và của các cấp có thẩm quyền).

- Nhà thầu lập phương án tiến độ chi tiết thực hiện dự án (công tác phân công nhân sự và thời gian thực hiện nhiệm vụ tư vấn bằng Microsoft project) trình Chủ đầu tư sau 07 ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực;

- Nộp báo cáo cho chủ đầu tư trong thời hạn và theo các hình thức đúng quy định hồ sơ mời thầu.

+ Định kỳ hàng tuần: Nhà thầu phải báo cáo tình hình thực hiện công tác tư vấn vào địa chỉ email: phongkythuatx10@gmail.com.

+ Báo cáo đột xuất: Nhà thầu phải thực hiện báo cáo đột xuất khi cần thiết hoặc khi được yêu cầu của đại diện chủ đầu tư.

b) Hồ sơ bàn giao:

- Nhà thầu phải nộp hồ sơ sản phẩm tư vấn như sau: Hồ sơ Khảo sát, Thiết kế bản vẽ thi công – Dự toán công trình, bao gồm:

+ Hồ sơ Báo cáo khảo sát: Hồ sơ Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng theo khối lượng

thực hiện thực tế và được chủ đầu tư nghiệm thu theo quy định: 08 bộ

+ Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (bao gồm hồ sơ thiết kế và dự toán xây dựng công trình):

++ Bước 1: 03 bộ để trình duyệt (kèm theo file Dự toán xây dựng excel; file *.pdf các bản vẽ thiết kế thi công; file *.pdf và *.doc thuyết minh Thiết kế, Tổ chức xây dựng).

++ Bước 2: 10 bộ (đã hiệu chỉnh theo nội dung của quyết định phê duyệt đính kèm được đóng dấu “Đã thẩm định”) và 01 USB chứa nội dung file dự toán (MS Excel) + thuyết minh Thiết kế, Tổ chức xây dựng (MS Word + file scan *.pdf) + bản vẽ thiết kế (file scan PDF và file Autocad) đã được phê duyệt.

- Ghi chú: Biên chế hồ sơ theo quy định của Chủ đầu tư.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu được nêu cụ thể tại Nội dung số 3 (Nhân sự chủ chốt) trong Bảng Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật của E-HSDT (Mục 2, Chương III).

V. Trách nhiệm của bên mời thầu:

- Phối hợp chặt chẽ với Nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Cung cấp cho Nhà thầu Quyết định phê duyệt dự án, Hồ sơ BCNCKT, Báo cáo kết quả khảo sát giai đoạn lập BCNCKT (tận dụng kết quả khảo sát giai đoạn BCNCKT phục vụ lập TKBVTC) và những văn bản, tài liệu có liên quan đến dự án (nếu có).
- Giám sát, kiểm tra Nhà thầu thực hiện dịch vụ tư vấn.
- Tổ chức thẩm tra, nghiệm thu và trình duyệt các sản phẩm tư vấn đầy đủ, kịp thời.
- Tổ chức nghiệm thu khối lượng thực hiện và thanh toán cho nhà thầu theo đúng quy định của hợp đồng.